|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG** | **ĐỀ THI, ĐÁP ÁN KẾT THÚC HỌC PHẦN** |
| **KHOA LUẬT** | Học kỳ: | **211** | Năm học: | **2020 - 2021** |
| Tên học phần:  | Công Pháp Quốc Tế |
| Mã nhóm lớp HP: | 211.DLK0090\_01211.DLK0090\_02211.DLK0090\_03 |
| Thời gian làm bài: | 75 phút |  |  |  |  |  |
| Hình thức thi: | Trắc nghiệm và Tự luận  |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |

**Anh/ chị hãy chọn phương án đúng nhất trong những câu sau đây**

**A. TRẮC NGHIỆM (6 điểm)**

**Bảo hộ công dân:**

**A**. Vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của nhà nước đối với công dân nước mình ở nước ngoài.

**B.** Có nghĩa là giải phóng cho công dân đó khỏi sự tài phán của quốc gia mà người đó đang cư trú.

**C.** Là sự giúp đỡ của nhà nước đối với công dân của mình cả ở trong nước và nước ngoài.

**D.** Chỉ là quyền của nhà nước.

ANSWER: A

**Một trong những điểm lợi của người có hai quốc tịch là:**

**A.** Hưởng quyền và lợi ích từ phía hai quốc gia mà người đó mang quốc tịch.

**B.** Được cả hai nhà nước mà người đó là công dân bảo hộ ngoại giao trong mọi trường hợp

**C.** Thuận lợi trong việc kết hôn có yếu tố nước ngoài .

**D.** Được quốc gia sở tại bảo vệ ngoại giao.

ANSWER: A

**Điều ước quốc tế có thể có hiệu lực:**

**A.** Khi được các quốc gia thành viên kí chính thức hoặc phê chuẩn hoặc phê duyệt

**B.** Khi được các bên tham gia kí ad referendum

**C.** Khi được các bên trao đổi thư phê chuẩn hoặc thư phê duyệt cho nhau

**D.** Khi được các bên tham gia hoàn thành thủ tục pháp lý nội bộ

ANSWER: A

**Hệ thống cơ quan quan hệ đối ngoại của Nhà nước là:**

**A.** Các cơ quan do Nhà nước lập ra ở trong và ngoài nước, có chức năng thay mặt cho Nhà nước trong những quan hệ chính thức với các quốc gia và chủ thể khác của luật quốc tế.

**B.** Các cơ quan do Nhà nước lập ra ở ngoài nước, có chức năng thay mặt cho Nhà nước trong những quan hệ chính thức với các quốc gia và chủ thể khác của luật quốc tế.

**C.** Các cơ quan do Nhà nước lập ra ở trong nước, có chức năng thay mặt cho Nhà nước trong những quan hệ chính thức với các quốc gia và chủ thể khác của luật quốc tế.

**D.** Chức năng của nó do Liên hợp quốc quy định**:**

ANSWER: A

**Quốc gia được cấu tạo bởi các yếu tố sau đây:**

**A.** Lãnh thổ, dân cư, chính phủ, khả năng quan hệ quốc tế

**B.** Lãnh thổ, dân cư, chính phủ, được các quốc gia khác công nhận

**C.** Lãnh thổ, dân cư, quyền lực, khả năng quan hệ quốc tế

**D.** Lãnh thổ, dân cư, vùng trời được các quốc gia khác công nhận

ANSWER: A

**Quyền ưu đãi và miễn trừ ngoại giao là những quyền ưu đãi đặc biệt mà nước nhận đại diện, trên cơ sở phù hợp luật pháp quốc tế dành cho:**

**A.** Các cơ quan đại diện ngoại giao và các viên chức, nhân viên của cơ quan

**B.** Các cơ quan đại diện ngoại giao

**C.** Các viên chức ngoại giao

**D.** Các viên chức ngoại giao và nhân viên hành chính – kỹ thuật

ANSWER: A

**Pacta sunt servanda là:**

**A.** Tận tâm thực hiện các cam kết quốc tế.

**B.** Bảo vệ Hiến chương Liên Hợp quốc.

**C.** Tuân thủ các thỏa thuận quốc tế.

**D.** Tôn trọng quyền con người.

ANSWER: A

**Luật quốc tế tác động đối với luật quốc gia ở chỗ:**

**A.** Luật quốc tế góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật của quốc gia

**B.** Đây là sự tác động mang tính xuất phát điểm

**C.** Việc ban hành hoặc sửa đổi những văn bản pháp luật quốc gia không cần tính tới sự hài hòa với các văn bản pháp luật quốc tế tương ứng

**D.** Luật quốc tế phải được nội luật mới được áp dụng tại các quốc gia

ANSWER: A

**Vùng nước thuộc lãnh thổ quốc gia bao gồm:**

**A**. Vùng nước nội địa, nội thủy, vùng nước biên giới, lãnh hải

**B**. Vùng nước nội địa, nội thủy, vùng nước biên giới

**C**. Vùng nước nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải và vùng nước biên giới

**D**. Vùng nước biên giới, vùng nước nội thủy

ANSWER: A

**Các biện pháp cưỡng chế trong luật quốc tế:**

**A.** Có thể chia thành 3 nhóm: biện pháp chính trị, biện pháp kinh tế, biện pháp quân sự.

**B.** Nó không bao giờ ảnh hưởng đến đời sống vật chất, tinh thần của công dân tại quốc gia bị cấm vận kinh tế hoặc trừng phạt vũ trang.

**C.** Dù sử dụng biện pháp cưỡng chế nào thì chủ thể thực hiện cũng chính là Liên hợp quốc.

**D.** Việc áp dụng biện pháp phi vũ trang chỉ thuộc về Hội đồng bảo an Liên hợp quốc.

ANSWER: A

**Giải quyết xung đột giữa luật quốc tế và luật quốc gia:**

**A.** Quốc gia thường ưu tiên áp dụng các quy phạm luật quốc tế để giải quyết.

**B.** Ban hành những văn bản quy phạm pháp luật mới.

**C.** Quốc gia chỉ cần sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật đang hiện hành.

**D.** Các quy phạm pháp luật quốc tế chỉ có thể áp dụng sau khi đã được nội luật hóa

ANSWER: A

**Nguồn của luật quốc tế gồm:**

**A.** Điều ước quốc tế, tập quán quốc tế và các nguyên tắc pháp luật chung

**B.** Điều ước quốc tế và tập quán quốc tế

**C.** Điều ước quốc tế, tập quán quốc tế, nghị quyết của tổ chức quốc tế liên chính phủ, phán quyết của tòa án quốc tế liên hợp quốc

**D.** Gồm cả nguồn chính và nguồn bổ trợ

ANSWER: A

**B. TỰ LUẬN (4 ĐIỂM)**

1. Theo pháp luật Việt Nam, thẩm quyền phê chuẩn điều ước quốc tế thuộc về Quốc Hội. Theo Anh/Chị câu nhận định này đúng hay sai? Giải thích (1 điểm)

**Đáp án**

|  |  |
| --- | --- |
| Trả lời | Điểm |
| Câu nhận định này là sai  | 0.5 |
| Cơ sở pháp lý: Điều 32 luật về điều ước quốc tế của Việt Nam 2016 ký kết và ra nhập điều ước quốc tế | 0.25 |
| Theo pháp luật Việt Nam thẩm quyền phê chuẩn điều ước quốc tế thuộc về hai cơ quan là Quốc Hội và Chủ tịch nước | 0.25 |

2. Mối liên hệ giữa nhà nước và công dân sẽ chấm dứt khi công dân đó cư trú ở nước ngoài. Theo Anh/Chị câu nhận định này đúng hay sai? Giải thích (1 điểm)

**Đáp án**

|  |  |
| --- | --- |
| Trả lời | Điểm |
| Câu nhận định này là sai  | 0.5 |
| Hiện tượng công dân của quốc gia này đi cư trú ở nước ngoài là hiện tượng phổ biến từ trước tới nay và không vì thế mà họ bị mất quốc tịch của quốc gia nguyên quán | 0.25 |
| Mối liên hệ giữa nhà nước và công dân sẽ chấm dứt khi: người đó xin thôi quốc tịch hoặc bị nhà nước tước quốc tịch hoặc đương nhiên mất quốc tịch | 0.25 |

3. Phân tích mối quan hệ giữa luật quốc tế và luật quốc gia (2 điểm)

**Đáp án**

|  |  |
| --- | --- |
| Trả lời | Điểm |
| + Cơ sở của mối quan hệ:Cả luật quốc tế và luật quốc gia đều góp phần tạo điều kiện cho mỗi nhà nước thực hiện tốt 2 chức năng chính của mình: chức năng đối nội và chức năng đối ngoại – phân tích.Quốc gia vừa là chủ thể của luật quốc tế vừa là chủ thể của luật quốc gia.Cả luật quốc tế và luật quốc gia đều có chung một vai trò và giá trị là điều chỉnh các quan hệ xã hội | 1 |
| + Hai hệ thống pháp luật này có sự tác động qua lại lẫn nhau, thúc đầy nhau cùng phát triển, mọi sự thay đổi, phát triển của luật quốc gia đều dẫn tới sự thay đổi và phát triển của luật quốc tế và ngược lại, cụ thể:Luật quốc gia ảnh hưởng tới sự hình thành, tồn tại và phát triển của luật quốc tế. Nhiều quy phạm pháp luật quốc tế có nguồn gốc từ các quy phạm pháp luật quốc gia.Luật quốc tế thể hiện nội dung của pháp luật trong nước.Luật trong nước đóng vai trò là phương tiện để thực hiện luật quốc tế.Luật quốc tế cũng tác động ngược trở lại đến sự phát triển và hoàn thiện của luật quốc gia.Luật quốc tế hướng luật quốc gia phát triển theo hướng ngày càng văn minh, nhân đạo.Luật quốc tế là công cụ để thực hiện chính sách đối ngoại của nhà nước. Cho ví dụ: | 1 |

*Ngày biên soạn: 15/10/2021*

**Giảng viên biên soạn đề thi: Nguyễn Thị Yên**

*Ngày kiểm duyệt: 20/10/2021*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: Nguyễn Thị Yên**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, **Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn** gửi về Trung tâm Khảo thí qua email: **phannhatlinh@gmail.com** bao gồmfile word và file pdf (được đặt password cả 2 file trên) và nhắn tin password qua Số điện thoại Thầy Phan Nhất Linh (**0918.01.03.09**).

Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng File Hot Potatoes. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ thêm Quý Thầy Cô.